**TUẦN 8**

**MÔN TOÁN:**

**Tiết 36,37**

**BẢNG CHIA 8 (2 TIẾT)**

Thời gian thực hiện: ngày 28 và ngày 29 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**-** Tìm được kết quả các phép tính trong Bảng chia 8 và thành lập Bảng chia 8

- Vận dụng bảng chia 8 để tính nhẩm và giải quyết một số tình huống gắn với thực tiễn

- Phát triển các năng lực toán học: **Năng lực tư duy và lập luận toán học; năng lực mô hình hóa toán học; năng lực giải quyết vấn đề toán học; năng lực giao tiếp toán học; năng lực sử dụng phương tiện, công cụ toán học.**

- Giáo dục HS yêu thích và ham học toán, tính cẩn thận chính xác.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- GV: SGK, giáo án, Bài giảng điện tử.

- HS: SGK, Vở Bài tập, bộ đồ dùng học toán, Các tấm bìa, mỗi tấm bìa có 8 chấm tròn

- Một số tình huống đơn giản dẫn tới phép chia trong Bảng chia 8

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của HS** |
| **5’**  **30’**  **30 ‘**  **10 ‘** | **A. Hoạt động khởi động**  - Giáo viên tổ chức chơi trò chơi “Truyền điện”  - Luật chơi: Một HS đọc ngẩu nhiên một phép tính trong bảng nhân 8 rồi mời bạn bất kì nêu 2 phép tính tương ứng.  - Giáo viên nhận xét, tuyên dương học sinh.  **\*Giới thiệu bài:**  - Yêu cầu quan sát tranh trong SGK và thảo luận nhóm đôi: Nói với bạn về những điều quan sát được từ bức tranh  - Thảo luận nhóm đôi và nêu phép tính?  - Yêu cầu HS nhắc lại. GV viết bảng  - GV nhận xét  **B. Hoạt động hình thành kiến thức mới**  Tổ chức thảo luận nhóm 4: Các em có thể sử dụng các tấm thẻ chấm tròn các em đã chuẩn bị, hoặc vận dụng mối quan hệ của phép nhân và phép chia để thành lập bảng chia 8.  - Các phép tính có gì giống nhau?  - Tổ chức cho học sinh đọc nối tiếp bảng chia 8.  - Tổ chức thi học thuộc lòng bảng chia 8  - Xoá dần bảng cho học sinh học thuộc lòng.  - YC HS đọc theo nhóm/ dãy  - Đại diện các nhóm thi đọc thuộc bảng chia 8.  - GV nhận xét, tuyên dương  **C.HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP**  **Bài 1: Tính nhẩm**  - YC học sinh đọc yêu cầu bài tập.  - Bài tập yêu cầu làm gì?  - Các phép tính trong bài thuộc bảng phép tính nào đã học?  - Vận dụng bảng chia 8 để thực hiện các phép tính trong vở.  - Tổ chức sửa bài bằng trò chơi: Truyền điện.  + Cách chơi: Bạn đầu tiên nêu phép tính. Sau đó đập tay (hoặc đập vai) bạn (ở trước, ở sau, ở bên trái, bên phải) để bạn là người tếp tục cho đến hết các phép tính.  + Nếu bạn trả lời đúng, cả lớp sẽ nhận xét bằng tràng pháo tay. Nếu bạn trả lời sai, cả lớp sẽ nhận xét bằng cách phát âm “ú ù”  - GV nhận xét, chốt đáp án.  **Bài 2: Tính:**  **-** YC học sinh đọc yêu cầu của bài tập.  - Bài tập 2 yêu cầu gì?  - Tổ chức cho học sinh làm bài.  - Tổ chức sửa bài bằng trò chơi Tiếp sức.  + Cách chơi: Một bạn sẽ lên bảng ghi kết quả đầu tiên. Sau đó chuyền phấn cho bạn tiếp theo. Cứ như vậy cho đến hết.  - Em có nhận xét gì về các phép tính ở mỗi cột.  + Từ một phép nhân ta có thể lập mấy phép chia tương ứng?  *=> Củng cố mối quan hệ giữa phép nhân và chia. Lấy tích chia cho thừa số thứ nhất sẽ được thừa số thứ hai và ngược lại.*  **Bài 3. Số?**  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - Yêu cầu HS nhắc lại quy tắc “giảm một số đi một số lần”.  - Đề bài yêu cầu gì?  - GV yêu cầu HS làm bài.  - GV cho HS đổi vở, chữa bài.  - GV nhận xét, chốt đáp án đúng.  -> *GV Chốt: Muốn giảm đi một số lần ta chia số đó cho số lần.*  **Bài 3. Quan sát tranh, nêu phép chia thích hợp:**  - GV cho HS quan sát tranh trong SGK.  - Rổ xoài có bao nhiêu quả?  - Rổ xoài được xếp vào mấy đĩa?  - GV mời học sinh nêu phép chia tương ứng?  - GV mời HS nhận xét.  - GV chốt đáp án, nhận xét và tuyên dương.  ***\* Lưu ý:*** Mục đích của bài tập này là củng cố ý nghĩa thực tiễn của phép chia.  *- GV đưa ra thêm một số ví dụ tương tự trong thực tiễn cho HS trả lời.*  **D. Hoạt động vận dụng**  **Bài 5.**  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - Bài toán cho ta biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  - GV yêu cầu HS suy nghĩ lựa chọn phép tính để tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra.  - GV chốt, chữa bài.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV hỏi HS: Qua bài này, các em biết thêm được điều gì?  - Nhận xét tiết học.  - Về nhà các em đọc thuộc lòng bảng chia 8 và đọc cho người trong gia đình nghe.  - Tìm thêm các tình huống liên quan đến phép chia trong Bảng chia 8 để hôm sau chia sẽ với các bạn.  - Nhắc HS về nhà xem lại bài chuẩn bị bài tiết sau: “Bảng chia 9” | - Lớp trưởng tổ chức cho lớp chơi “Truyền điện” ôn lại Bảng nhân 8  - HS tham gia trò chơi  - HS lắng nghe.    - Mỗi đội múa sạp có 8 người. Vậy 40 người có thể chia thành mấy đội?  - Ta có phép tính: 40 : 8 = 5  - HS lắng nghe.  - Các em thảo luận nhóm 4 và hình thành bảng chia 8 vào bảng nhóm.  - Các phép chia trong bảng đều có số chia là 8. Các kết quả lần lượt l: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10.  - Đọc bảng chia 8.  - Thi học thuộc lòng bảng chia 8.  - HS lắng nghe  - Đọc yêu cầu bài tập.  - Tính nhẩm rồi viết kết quả.  - Bảng chia 8  - Làm bài vào vở.  - Chơi trò chơi.  24:8 = 3 56:8=7  16:8=2 8:8=1  32:8=4 72:8=9  - HS lắng nghe.  - Đọc yêu cầu của bài tập.  - Tính  - Viết các phép tính vào vở.  - Nhận xét bài làm của bạn.  - Đọc từng nhóm phép tính.  - Từ một phép nhân ta hình thành được hai phép tính chia tương ứng.  - HS đọc.  - HSTL: Muốn giảm một số đi một số lần, ta lấy số đó chia cho số lần.  - Thực hiện các phép chia, tìm kết quả rồi viết số vào ô tương ứng  - HS làm bài vào vở bài tập.  - HS quan sát tranh.  - 24 quả  - 3 đĩa  - 24 : 3 = 8  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS đọc đề.  - Bài toán cho biết: Để lau cửa kính của một toà nhà người ta phải làm trong 40 giờ. Nếu thay bằng một rô- bốt lau cửa kính thì thời gian giảm đi 8 lần.  - Bài toán hỏi rô- bốt hoàn thành việc lau cửa kính trong bao nhiêu giờ?  - HS suy nghĩ và làm bài.  Bài giải  Rô- bốt hoàn thành việc lau cửa kính trong số giờ là:  40 : 8 = 5(giờ)  Đáp số: 10 giờ.  - HS lắng nghe.  - HSTL theo ý hiểu của mình.  - HS lắng nghe, về nhà thưc hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**TUẦN 8**

**MÔN TOÁN:**

**Tiết 38,39**

**BẢNG CHIA 9 (2 TIẾT)**

Thời gian thực hiện: ngày 30 và ngày 31 tháng 10 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**-** Tìm được kết quả các phép tính trong Bảng chia 9 và thành lập Bảng chia 9

- Vận dụng bảng chia 9 để tính nhẩm và giải quyết một số tình huống gắn với thực tiễn

- Phát triển các năng lực toán học: **Năng lực tư duy và lập luận toán học; năng lực mô hình hóa toán học; năng lực giải quyết vấn đề toán học; năng lực giao tiếp toán học; năng lực sử dụng phương tiện, công cụ toán học.**

- Giáo dục HS yêu thích và ham học toán, tính cẩn thận chính xác.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- GV: SGK, giáo án, Bài giảng điện tử, thẻ ghi các số từ 1 đến 9

- HS: SGK, Vở Bài tập, bộ đồ dùng học toán, Các tấm bìa, mỗi tấm bìa có 9 chấm tròn

-Một số tình huống đơn giản dẫn tới phép chia trong Bảng chia 9

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** |  | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của HS** |
| **5’**  **30’**  **30 ‘**  **10 ‘** |  | **A. Hoạt động khởi động**  - Giáo viên tổ chức chơi trò chơi Truyền điện.  - Luật chơi: Một HS đọc ngẩu nhiên một phép tính trong bảng nhân 9 rồi mời bạn bất kì nêu 2 phép tính tương ứng.  - Giáo viên nhận xét, tuyên dương học sinh.  **\*Giới thiệu bài:**  - Yêu cầu quan sát tranh trong SGK và thảo luận nhóm đôi: Nói với bạn về những điều quan sát được từ bức tranh  - Thảo luận nhóm đôi và nêu phép tính?  - Yêu cầu HS nhắc lại. GV viết bảng  - GV nhận xét  **B. Hoạt động hình thành kiến thức mới**  Tổ chức thảo luận nhóm 4: Các em có thể sử dụng các tấm thẻ chấm tròn các em đã chuẩn bị, hoặc vận dụng mối quan hệ của phép nhân và phép chia để thành lập bảng chia 9.  - Các phép tính có gì giống nhau?  - Tổ chức cho học sinh đọc nối tiếp bảng chia 9.  - Tổ chức thi học thuộc lòng bảng chia 9  - Xoá dần bảng cho học sinh học thuộc lòng.  - YC HS đọc theo nhóm/ dãy  - Đại diện các nhóm thi đọc thuộc bảng chia 8.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **C.HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP**  **Bài 1:**  **a) Tính nhẩm**  - YC học sinh đọc yêu cầu bài tập.  - Bài tập yêu cầu làm gì?  - Các phép tính trong bài thuộc bảng phép tính nào đã học?  - Vận dụng bảng chia 9 để thực hiện các phép tính trong vở.  - Tổ chức sửa bài bằng trò chơi: Truyền điện.  + Cách chơi: Bạn đầu tiên nêu phép tính. Sau đó đập tay (hoặc đập vai) bạn (ở trước, ở sau, ở bên trái, bên phải) để bạn là người tếp tục cho đến hết các phép tính.  + Nếu bạn trả lời đúng, cả lớp sẽ nhận xét bằng tràng pháo tay. Nếu bạn trả lời sai, cả lớp sẽ nhận xét bằng cách phát âm “ú ù”  - GV nhận xét, chốt đáp án.  **b) Tính**  - GVYC HS làm vào vở  - GV lưu ý cho HS: Sau số bị chia có đơn vị gì thì các em nhớ điền thêm đơn vị đó vào sau kết quả.  - YC HS đổi vở cho bạn để kiểm tra kết quả.  - GV chốt đáp án.  **Bài 2. Số?**  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - Yêu cầu HS nhắc lại quy tắc “giảm một số đi một số lần”.  - Đề bài yêu cầu gì?  - GV yêu cầu HS làm bài.  - GV cho HS đổi vở, chữa bài.  - GV nhận xét, chốt đáp án đúng.  -> *GV Chốt: Muốn giảm đi một số lần ta chia số đó cho số lần.*  **Bài 3. Chọn hai thẻ số bất kì trong các thẻ ghi các số từ 1 đến 9. Nêu phép nhân, phép chia có thành phần hoặc kết quả là hai số ghi trên hai thẻ đó.**  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - GV lấy các thẻ số từ 1 đến 9 đặt lên bàn và gọi lần lượt từng cặp HS lên chọn 2 thẻ bất kì và nêu phép nhân, phép chia  - GV nhận xét  **Bài 4. Quan sát tranh, nêu phép tính thích hợp:**  - GV cho HS quan sát tranh trong SGK.  - GV yêu cầu HS tự lập phép nhân rồi nêu các phép chia có được từ phép nhân đó.  - GV chữa bài.  - GV cho HS nhận xét.  - GV chốt đáp án, nhận xét và tuyên dương.  ***\* Lưu ý:*** Mục đích của bài tập này là củng cố ý nghĩa thực tiễn của phép nhân và quan hệ giữa phép nhân và phép chia.  **D. Hoạt động vận dụng**  **Bài 5.**  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - Bài toán cho ta biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  - GV yêu cầu HS suy nghĩ lựa chọn phép tính để tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra.  - GV chốt, chữa bài.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV hỏi HS: Qua bài này, các em biết thêm được điều gì?  - Nhận xét tiết học.  - Về nhà các em đọc thuộc lòng bảng chia 9 và đọc cho người trong gia đình nghe.  - Tìm thêm các tình huống liên quan đến phép chia trong Bảng chia 9 để hôm sau chia sẽ với các bạn.  - Nhắc HS về nhà xem lại bài chuẩn bị bài tiết sau: “Luyện tập” | - Lớp trưởng tổ chức cho lớp chơi “Truyền điện” ôn lại Bảng nhân 9  - HS tham gia trò chơi  - HS lắng nghe.    - Có 54 quả cầu lông xếp đều vào 9 hộp. Mỗi hộp có bao nhiêu quả?  - Ta có phép tính: 54 : 9 = 6  Vậy mỗi hộp có 6 quả  - HS lắng nghe.  - Các em thảo luận nhóm 4 và hình thành bảng chia 9 vào bảng nhóm.  - Các phép chia trong bảng đều có số chia là 9. Các kết quả lần lượt l: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10.  - Đọc bảng chia 9.  - Thi học thuộc lòng bảng chia 9.  - HS lắng nghe  - Đọc yêu cầu bài tập.  - Tính nhẩm rồi viết kết quả.  - Bảng chia 9  - Làm bài vào vở.  - Chơi trò chơi.  - HS lắng nghe.  - HS làm vào vở  - HS lắng nghe  - HS đổi chéo vở.  - HS lắng nghe  - HS đọc.  - HSTL: Muốn giảm một số đi một số lần, ta lấy số đó chia cho số lần.  - Thực hiện các phép chia, tìm kết quả rồi viết số vào ô tương ứng.  - HS làm bài vào vở bài tập.  - Đổi vở kiểm tra.  - Lắng nghe  - HS đọc.  - HS thực hiện  - HS lắng nghe.  - HS quan sát tranh.  - HS lập phép nhân rồi từ phép nhân lập phép chia tương ứng.  9 x 5 = 45  45 : 5 = 9  45 : 9 = 5  - HS đổi vở, chữa bài và nêu cách làm.  - HS nhận xét bài làm của bạn.  - HS lắng nghe.  - HS đọc đề.  - Bài toán cho biết: Sau khi chế biến 81kg nhãn tươi thành long nhãn, cô Yên thu được số kg long nahnx giảm đi 9 lần so với số kg nhãn tươi.  - Bài toán hỏi cô Yên đã thu được bao nhiêu kg nhãn tươi?  - HS suy nghĩ và làm bài.  Bài giải  Cô Yên đã thu được số ki-lô-gam long nhãn là:  81 : 9 = 9 (kg)  Đáp số: 9 kg.  - HS lắng nghe.  - HSTL theo ý hiểu của mình.  - HS lắng nghe, về nhà thưc hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**TUẦN 8**

**MÔN TOÁN:**

**Tiết 40**

**LUYỆN TẬP**

Thời gian thực hiện: ngày 1 tháng 11 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Cũng cố kĩ năng sử dụng các bảng chia đã học.

- Vận dụng giải quyết một số tình huống thực tế gắn với giải bài toán về phép chia.

- Phát triển các NL toán học

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- GV: SGK, giáo án, Bài giảng điện tử.

- HS: SGK, Vở Bài tập, bộ đồ dùng học toán,

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của HS** |
| **5’**  **30’**  **5 ‘** | **A. Hoạt động khởi động**  - GV YC lớp trưởng tổ chức cho lớp chơi trò chơi: Truyền điện  - YC 1 HS đọc ngẫu nhiên một phép chia trong bảng chia đã học rồi mời bạn bất kì nêu kết quả.  - Theo dõi HS chơi, nhận xét  *\*GV kết nối vào bài học “ Luyện tập”*  **B. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH, LUYỆN TẬP**  **Bài 1. Tính nhẩm:**  - Gọi HS đọc YC bài  - Giáo viên chiếu các phép tính lên màn hình và tổ chức chơi trò chơi “Đố bạn”.  - Luật chơi: Hai bạn ngồi cùng bàn, một bạn đố bất kì một phép chia trong các bảng chia đã học rồi bạn kia trả lời sau đó đổi ngược lại.  - Theo dõi HS chơi, nhận xét.  - Những phép chia nào có kết quả bằng 1?  *\*GV chốt: Những phép chia có số bị chia và số chia bằng nhau thì có kết quả bằng 1.*  **Bài 2.**  - Gọi HS đọc YC bài  **a) Tính nhẩm**  - YC HS tự tính nhẩm và rút ra nhận xét.  - GV nhận xét, chốt đáp án.  **b) Lấy ví dụ tương tự câu a rồi chia sẽ với bạn**  - YC HS lấy ví dụ tương tự câu a rồi chia sẽ với bạn bên cạnh.  ***-*** *GV nhận xét, chốt: Số nào chia cho 1 cũng có kết quả bằng chính số đó*.  **Bài 3.**  **a) -** YCHS đọc nội dung trong hình vẽ và phần nhận xét thảo luận nhóm 4 lấy thêm ví dụ.  - *GV nhấn mạnh tính chất: Số 0 chia cho số nào khác 0 cũng bằng 0 và không có phép chia cho số 0.*  **b) Tính nhẩm:**  - YCHS vận dụng kiến thức trên để thực hiện các phép tính nhẩm đã cho vào vở  - YC HS đổi chéo vở cho bạn để kiểm tra.  **C) Tìm phép tính sai rồi sửa lại cho đúng.**  - YC HS thảo luận N2 vận dụng tính chất trên để thực hiện các phép tính nhẩm đã cho, từ đó phát hiện phép tính sai và sửa lại cho đúng.  - GV nhận xét  - GV gọi HS nhắc lại các tính chất các em vừa được học.  *GV chốt: BT 3 giúp các em nắm được tính chất và lấy được ví dụ về Số 0 chia cho số nào khác 0 cũng bằng 0*  **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**  **Bài 4. Xem tranh rồi nêu một tình huống có phép chia.**  **-** GV gọi HS đọc đề bài.  - Tổ chức cho HS chơi trò “Đố bạn”  Luật chơi: Một bạn nêu tình huống có phép chia trong tranh rồi đố bạn trả lời.  - GV và HS nhận xét.  - Gv có thể cho HS nêu thêm các tình huống khác trong thực tế.  *\*GV chốt: BT 4 giúp các em cũng cố cách lập phép chia dựa vào hình ảnh minh hoạ.*  **Cũng cố, dặn dò:**  **-** Qua bài học hôm nay em biết thêm được điều gì?  - Để có thể làm tốt các bài tập trên, em nhắn bạn điều gì?  - Về nhà các em ôn lại tất cả các bảng chia đã học và chuẩn bị bài “ Luyện tập (tiếp theo).  - Nhận xét tiết học.  - Nhận xét tiết học. | - Lớp trưởng tổ chức cho lớp chơi “Truyền điện” ôn lại các bảng chia đã học.  - HS tham gia trò chơi  - HS lắng nghe.  - HS đọc.  - HS tham gia trò chơi.  - HS lắng nghe.  - HSTL: 3:3; 5:5; 7:7; 8:8  - HS nhắc lại.  - HS đọc.  - Số nào chia cho 1 cũng có kết quả bằng chính số đó.  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện.  - HS lắng nghe.  - HS thảo luận N4 thực hiện YC.  - HS lắng nghe, ghi nhớ.  - HS làm bài vào vở.  - HS đổi chéo vở kiểm tra.  - HS thực hiện:  8:1=8 (sai) -> 8:1=8  2:0=0 (sai)  3:0=0 (sai)  - HS lắng nghe.  - HS nhắc lại.  HS đọc.  - HS tham gia trò chơi:  + Trên tường đang phơi 6 túm ngô, mỗi túm có 8 bắp ngô. Hỏi có tất cả bao nhiêu bắp ngô?  6x8=48 ->Ta có phép chia: 48:6=8  + Trên sân có 12 quả bí ngô xếp đều vào 6 rổ. Hỏi mỗi rổ có mấy quả bí ngô?  -> Ta có phép chia: 12:6=2  - HS lắng nghe  - HS suy nghĩ trả lời. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY (NẾU CÓ)**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………